

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 015/2025/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 01153/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện giải quyết một số thủ tục hành chính ngành Công Thương; số 1108/QĐ-UBND ngày 01/4/2026 về việc ủy quyền thực hiện các thủ tục hành chính ngành Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh Đắk Lắk; số 1427/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 về việc ủy quyền thực hiện các thủ tục hành chính lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 62/TTr-SCT ngày 08/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Sở Công Thương căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết thủ tục hành chính để niêm yết, công khai theo quy định tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

2. Rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Việc công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp có mã “2.000578” tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026 theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Việc công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Xuất nhập khẩu có các mã số “2.000006”, “1.013982”, “2.000521”, “1.000678”, “1.001051”, “2.000517” tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2027 theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Việc công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Xuất nhập khẩu có các mã số “1.000366”, “1.008882”, “1.000695”, “1.007968”, “1.008361”, “1.000664”, “1.014119”, “2.000260”, “1.000676”, “1.000450”, “1.000490”, “1.000398”, “1.003400”, “1.013642”, “1.013643”, “1.000430”, “1.003477”, “1.002960”, “1.001274”, “1.115117” tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2026 theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/05/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

2. Các thủ tục hành chính hoặc các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

3. Danh mục thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại các Quyết định trước đây của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Mỹ);
- CVP, PCVP UBND tỉnh (đ/c Khánh);
- Các Phòng, TT: CNXD, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, PVHCC_(H-02b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Mỹ